

Số: 372/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 23 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Căn cứ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30/2021, ngày 09/02/2021 tại UBND phường X, quận B (nay là phường X), Thành phố H.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: **194/2025/TLST-HNGĐ** ngày 11/8/2025, về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn: Anh Nguyễn Nam A**, sinh ngày: 15/9/1993;

CCCD số 025093xxxx32; Ngày cấp: 11/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: TDP T6, phường X, Thành phố H.

- **Bị đơn: Chị Nguyễn Phương T**, sinh ngày: 17/7/1994;

CCCD số 001194xxxx05; Ngày cấp: 07/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Nơi cư trú: Căn hộ số 51 tầng 5 Nhà XXX – TT QĐ B, phường N, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Nam A và chị Nguyễn Phương T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 09/02/2021 tại UBND phường X, quận B (nay là phường X), thành phố H. Sau khi kết hôn, cuộc sống hôn nhân của hai vợ chồng hạnh phúc một thời gian thì bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến thường xuyên cãi vã, không tìm được tiếng nói chung. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống và cách nhìn nhận cuộc sống không còn phù hợp khiến cho cả hai không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau, vợ chồng chung sống với nhau không còn tình cảm. Đến nay anh chị nhận thấy tình cảm không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được. Anh Nguyễn Nam A khởi kiện đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 4 - H cho anh được ly hôn, chị Nguyễn Phương T đồng ý, yêu cầu Tòa án công nhận cho anh chị được thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh chị là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội nên cần được ghi nhận.

[2] Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân, anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 07/10/2021 (Nữ). Sau khi ly hôn, giao cháu Nguyễn Khánh T cho chị Nguyễn Phương T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Về nghĩa

vụ cấp dưỡng nuôi con chung, anh Nguyễn Nam A sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 7.000.000 VND/tháng (Bảy triệu đồng/Một tháng) kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Xét yêu cầu này hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên cần được ghi nhận.

[3] Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Anh chị không có nợ chung.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Nam A phải chịu 300.000 VND (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Nam A và chị Nguyễn Phương T.

- *Về con chung:* Anh Nguyễn Nam A và chị Nguyễn Phương T 01 con chung là cháu Nguyễn Khánh T, sinh ngày 7/10/2021 (Nữ).

+ Ghi nhận sự thỏa thuận của hai bên: Giao cháu Nguyễn Khánh T cho chị Nguyễn Phương T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng.

+ Về nghĩa vụ cấp dưỡng tiền nuôi các con chung: Anh Nguyễn Nam A sẽ cấp dưỡng nuôi con chung là 7.000.000 VND/tháng (Bảy triệu đồng/Một tháng) kể từ tháng 10 năm 2025 cho đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

+ Về quyền đi lại, chăm sóc con chung: Anh Nguyễn Nam A có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc các con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị không có nợ chung.

2/ Về án phí: Anh Nguyễn Nam A phải chịu 300.000 VND (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số: 0003059 ngày 04 tháng 8 năm 2025 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 4 – H. Ghi nhận anh Nguyễn Nam A đã nộp đủ án phí.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố H;
- VKSND Khu vực 4 - H;
- Phòng THADS Khu vực 4 - H;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang H